

TÒA ÁN NHÂN DÂN H. QUẾ VÕ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Tỉnh Bắc Ninh **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST

Ngày: 21/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Hội đồng xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoài Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1993;

HKTT: Thôn Phật Tích, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1975; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con : chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2020 đến ngày 14/4/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hà Bích P, sinh năm 1998 – vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 11/4/2020, Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an xã Phương Liễu, huyện Quế Võ bắt quả tang Nguyễn Văn K, sinh năm: 1993, HKTT: Thôn Phật Tích, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đang có hành vi sử dụng giấy khám sức khỏe giả của Công ty Cổ phần bệnh viện Giao thông vận tải để bán cho Hà Bích Phương, Sinh năm 1998, HKTT: Khu

7, Cầu 10, xã Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Phương 01 tờ giấy khám sức khỏe là khổ giấy A3, đã được điền đầy đủ, thông tin của người khám và nội dung khám bệnh được đóng dấu tròn đỏ có nội dung: M.S.D.N: 0107276138-C.T.CP Q.ĐỒNG ĐA – TP, HÀ NỘI, CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN GIAO THÔNG VẬN TẢI.

Thu giữ của Khanh 130.000 đồng và 01 điện thoại Iphon 7 Plus màu đen đã qua sử dụng có số model A1661FCCID.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã điều tra làm rõ được như sau:

Ngày 02/4/2020, Nguyễn Văn K vào mạng internet thấy một Facebook (*K không nhớ cụ thể tên Facebook này*) giao bán giấy khám sức khỏe của Công ty Cổ phần bệnh viện giao thông vận tải với giá 90.000 đồng nên K đặt mua 01 tờ. Ngày 04/4/2020, có một người phụ nữ (K không quen biết) gọi điện cho K, hẹn K ra đầu làng thôn Phật Tích, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đưa cho K 01 tờ giấy khám sức khỏe và K trả người phụ nữ đó 90.000 đồng. Sau khi mua xong, K kiểm tra tờ giấy khám sức khỏe trên thì thấy: Tờ giấy khám sức khỏe đã được điền các nội dung, kèm theo 06 hình chữ nhật màu xanh có nội dung “BÌNH THƯỜNG”, 03 hình chữ nhật màu đỏ có nội dung “ĐÃ THU TIỀN, Ngày tháng..... năm”, “ÂM TÍNH” “HÌNH TIM PHÔI BÌNH THƯỜNG”, có chữ ký và dấu chức danh của các bác sỹ kèm theo: BSCKI. Trần Thị Thúy Hiền, BS. Hà Thị Thanh Hương, ở phần kết luận có chữ: ĐỦ SỨC KHỎE HỌC TẬP – CÔNG TÁC”, ở mục “NGƯỜI KẾT LUẬN” có dấu hình tròn màu đỏ có nội dung:”M.S.D.N: 0107276138-C.T.C.P; Q.ĐỒNG ĐA – TP HÀ NỘI, “CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN GIAO THÔNG VẬN TẢI”, có chữ ký và dấu chức danh BSCKI. Nguyễn Thị Cúc nhưng chưa viết thông tin của người khám chữa.

Đến 09 giờ 40 phút ngày 11/4/2020, Hà Bích P gọi điện cho K nói “Em cần mua giấy khám sức khỏe”, K nói “ Anh có, để anh cầm lên cho”. K bảo P đến cột đèn xanh, đèn đỏ ở thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để K đưa giấy cho P. Sau đó K bắt xe ôm đến chỗ hẹn thì gặp P và Nguyễn Trà My, sinh năm 2000, HKTT: Số 6, đường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. P hỏi K “Anh có giấy à”, K trả lời “ Ủ, anh có đây”, đồng thời lấy trong cặp ra tờ giấy khám sức khỏe và điền các thông tin “HÀ BÍCH P, 12 003-1998, 082321401,17-10-2016; Giang Liễu – Phương Liễu – Quế Võ – Bắc Ninh; Xin việc; 10-4-2020”. Viết xong K đưa tờ giấy khám sức khỏe cho P, P đưa lại cho K 130.000 đồng bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Ngày 11/4/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã ra quyết định trưng cầu giám định 01 tờ giấy khám sức khỏe nghi là giả bị thu giữ nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 44/PC09-KLGĐTL ngày 15/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“+ Chữ viết tại phần nội dung trên trang một của tờ giấy khám sức khỏe so với chữ viết trên bản tự viết, bản tự khai của Nguyễn Văn K trên các tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M1, M2) là do cùng một người viết ra.

+ Không có đủ cơ sở kết luận chữ viết tại cột “Nội khoa khám” và chữ viết tại cột “Nội dung chính” (trang 2 và 3 tài liệu cần giám định, ký hiệu A) so với chữ viết trên bản tự viết, bản tự khai của Nguyễn Văn K (tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2) phải do cùng một người viết ra hay không.

+ Không tiến hành giám định chữ viết tại cột “Họ tên chức ký Bác sỹ” và chữ ký dưới mục “NGƯỜI KẾT LUẬN” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ ký của Nguyễn Văn K trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) do là chữ ký khác dạng.”

Ngày 13/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung 01 tờ giấy khám sức khỏe nghi là giả thu giữ nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 45/PC09-KLGĐTL ngày 13/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

*“ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “*M.S.D.N: 0107276138-C.T.C.P* Q.ĐÓNG ĐA – TP HÀ NỘI CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO THÔNG VẬN TẢI” trên tài liệu cần giám định(ký hiệu A) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu so sánh mẫu (Ký hiệu M5) không phải do cùng 1 con dấu đóng ra.*

Hình dấu chữ nhật màu đỏ có nội dung “ĐÃ THU TIỀN Ngày ... tháng... năm” trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A) so với hình dấu có nội dung “ĐÃ THU TIỀN Nguyễn Hải Hà” Trên tài liệu so sánh 9 (Ký hiệu M9) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Hình chữ nhật màu đỏ có nội dung “ÂM TÍNH” trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A) so với hình dấu màu xanh có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh với hình dấu màu xanh có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M6) không phải do cùng 1 con dấu đóng ra.

Hình chữ nhật màu đỏ có nội dung “HÌNH TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG” trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A) so với hình dấu màu xanh có nội dung “Tim phổi bình thường” trên tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M7) không phải do cùng 1 con dấu đóng ra.

Hình dấu màu xanh có nội dung “ĐỦ SỨC KHỎE HỌC TẬP – CÔNG TÁC” trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A) so với hình dấu màu xanh có nội dung “ĐỦ SỨC KHỎE HỌC TẬP – CÔNG TÁC” trên tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M8) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Chữ ký và hình dấu chức danh màu xanh đứng tên “BSCKI. Nguyễn Đình Thái” trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A) so với chữ ký và hình dấu chức danh của BSCKI. Nguyễn Đình Thái” trên tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M2) không phải do cùng một người ký ra và không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Chữ ký và hình dấu chức danh màu xanh đứng tên “BSCKI. Hà Thị Thanh Hương” trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A) so với chữ ký và hình dấu chức danh của BSCKI. Hà Thị Thanh Hương” trên tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M2) không phải do cùng một người ký ra và không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Chữ ký và hình dấu chức danh màu xanh đứng tên “BSCKI. Trần Thị Thúy Hiền” trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A) so với chữ ký và hình dấu chức danh của BSCKI. Trần Thị Thúy Hiền” trên tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M2) không phải do cùng một người ký ra và không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Các nội dung trên tờ giấy khám sức khỏe gửi giám định (Ký hiệu A) không phải do “Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải” cung cấp (các nội dung trên tài liệu gửi giám định là nội dung được đối tượng làm giả.”

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo đủ điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn nên ngày 06/5/2020 đã ra Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 58/QĐ-VKSQV để truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận Quyết định truy tố bị cáo về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS xử phạt: Nguyễn Văn K từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 30.200.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu xung công quỹ 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Iphone 7 plus có số model A1661FCCID:BCG-3087AIC579C-E3087A (đã qua sử dụng) là phương tiện liên

lạc bị cáo dùng để thực hiện hành vi và số tiền 130.000đ là tiền do phạm tội mà có.

Đối với tờ giấy khám sức khỏe giả là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Nguyễn Văn K nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được xử phạt hình phạt chính là hình phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn K tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 02/4/2020, Nguyễn Văn K đã mua 01 tờ giấy khám sức khỏe của Bệnh viện giao thông vận tải đã điền sẵn các nội dung khám sức khỏe cũng như dấu và chữ ký của bác sỹ nhưng chưa điền họ tên, ngày sinh, số CMTND và chỗ ở của người khám sức khỏe. Đến 09 giờ 40 phút ngày 11/4/2020, K đã bán tờ giấy khám sức khỏe cho Hà Bích P, khi bán cho P, K đã điền họ tên, ngày tháng năm sinh, số CMTND, ngày cấp và chỗ ở của P vào tờ giấy khám sức khỏe nêu trên. Sau khi tiến hành giám định, xác định các nội dung của tờ giấy khám sức khỏe là giả. Nguyễn Văn K không có chức năng khám chữa bệnh, cũng không công tác trong Bệnh viện giao thông vận tải. K phải ý thức được giấy khám sức khỏe K mua thông qua mạng xã hội Facebook là giả nhưng vì hám lợi K vẫn đặt mua. Sau khi mua được giấy khám sức khỏe nêu trên, K đã bán cho Hà Bích P và tự tay điền các thông tin của P và tờ giấy khám sức khỏe nêu trên. Hành vi của Nguyễn Văn K đã phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Do đó, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố Nguyễn Văn K về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là trái pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vì hám lợi, bị cáo đã tìm cách mua giấy khám sức khỏe giả để bán cho người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Xét thấy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ gia đình con em lao động, chưa có tiền

án tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp tiền phạt trước khi xét xử nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Qua xem xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa nhận thấy chỉ cần áp dụng hình phạt chính bằng tiền cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 plus có số model A1661FCCID:BCG-3087AIC579C-E3087A (đã qua sử dụng) là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc phục vụ cho việc phạm tội nên cần tịch thu xung công quỹ nhà nước. Đối với số tiền 130.000đ là tiền thu lời bất chính, do vậy cũng cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

Liên quan trong vụ án còn có:

- Đối với người nhận làm giấy khám sức khỏe cho K trên mạng internet, do K không nhớ tên Facebook, không biết thông tin cụ thể của người đó, sau khi giao dịch xong K đã xóa toàn bộ nội dung trao đổi, giao dịch và người phụ nữ mang giấy khám sức khỏe đến đưa cho Khanh tại khu vực thôn Phật Tích, xã Phật Tích, K không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể. Đối với 02 người này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ hiện đang tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với chị Hà Bích P là người mua giấy khám sức khỏe của K và chị Nguyễn Trà My là người đi cùng chị P, cả hai chị không biết giấy khám sức khỏe đó là giả nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại chị P dùng để liên lạc với K mua giấy khám sức khỏe, trong quá trình bắt giữ chị P đã bị mất nên ngày 12/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã ra Thông báo truy tìm vật chứng nhưng đến nay chưa thu hồi được.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 35, Điều 47 BLHS; Điều 106, Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo:

Nguyễn Văn K 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn K đã tự nguyện nộp số tiền 30.200.000đ tiền phạt và án phí tại Biên lai thu tiền số 0005890 ngày 15/5/2020 của Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ).

Về vật chứng vụ án: Tịch thu xung công quỹ 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Iphone 7 plus có số model A1661FCCID:BCG-3087AIC579C-E3087A (đã qua sử dụng) và số tiền 130.000đ (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ).

Đối với tờ giấy khám sức khỏe giả là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Hoài Phương

KẾ HOẠCH XÉT XỬ

- bị cáo trình bày rõ hành vi phạm tội của bản thân?
- Khi nào bị cáo nảy sinh ý định mua giấy khám sức khỏe? mua của ai? có mối quan hệ thế nào? Mua bằng cách nào?

- Đến khi nào thì nhận được giấy khám sức khỏe đó? Giấy khám sức khỏe đó có đặc điểm như thế nào? Ai đưa cho bị cáo? Bị cáo và người đưa có quen biết không? Đặc điểm của người đó? Đưa cho bị cáo bằng cách nào? Mua với giá bao nhiêu?
- Khi nhận được giấy khám sức khỏe thì bị cáo có biết đó là giấy khám sức khỏe giả không?
- Đến khi nào bị cáo bán giấy khám sức khỏe đó cho P, bị cáo có quen biết với P không? Tại sao Phương biết bị cáo bán giấy khám sức khỏe?
- Bị cáo hẹn gặp P ở đâu? Khi gặp P thì có những ai? bị cáo và P trao đổi với nhau như thế nào? Ai là người viết thông tin lý lịch của P vào giấy khám sức khỏe? Bị cáo viết những nội dung gì? Theo bị cáo thì ai mới được ghi những thông tin của người đi khám sức khỏe vào trong giấy khám sức khỏe? Bị cáo và P thỏa thuận với nhau giá bao nhiêu một giấy khám sức khỏe đó? P đưa bị cáo bao nhiêu tiền? đến lúc nào thì bị bắt?
- Bị cáo có chức năng, nghề nghiệp trong bệnh viện không? Ngay từ đầu khi bị cáo đặt mua giấy khám sức khỏe không qua bệnh viện thì bị cáo ý thức thế nào về hành vi của mình?
- Bị cáo liên lạc với người bán giấy khám sức khỏe, người đưa cho bị cáo giấy và P bằng cách nào? Chiếc điện thoại Iphone 7 Plus cơ quan điều tra thu giữ là của ai? bị cáo có dùng chiếc điện thoại này để liên lạc với người bán, người đưa giấy KSK cho bị cáo và P không?
- Số tiền 130.000đ thù giữ là của ai? đó là tiền gì?
- Bị cáo bán giấy khám sức khỏe lần này là lần thứ mấy?
- Bị cáo đã được thông báo về kết quả giám định của 01 giấy khám sức khỏe bị cáo bán ra hay chưa?
- bị cáo và Gia đình bị cáo có ai có thành tích trong lao động, chiến đấu và học tập không?
- Bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền tại chi cục THADS huyện Quế Võ, tiền này là của ai? ai là người đi nộp? Bị cáo nhận thức thế nào về hành vi của mình?